

HỒI PHỤC ẦN TƯỢNG



7 233 57 81

ĐÁNH GIÁ THỊ TRƯỜNG

Diễn biến thị trường: Kết phiên giao dịch, VN-Index tăng 22,61 điểm (+1,72%) lên mức 1.338,11 điểm; HNX-Index tăng 3,32 điểm (+1,48%) lên mức 228,12 điểm; Upcom tăng 0,6 điểm (+0,62%) lên mức 98,10 điểm.

Khối ngoại tiếp tục mua ròng gần 987 tỷ đồng trên HOSE. Lực mua ròng tập trung ở cổ phiếu FPT, VPB, HPG... Ở phía ngược lại, lực bán ròng tập trung ở các cổ phiếu STB, VCI, PVD, ...

Chiến lược giao dịch: Vn-Index quay lại giao dịch tích cực với đà tăng mở rộng về cuối phiên với sắc xanh lan tỏa khắp các nhóm ngành. Bất chấp căng thẳng Trung Đông, tâm lý NĐT cải thiện rõ rệt, đặc biệt nhờ lực mua ròng mạnh từ khối ngoại.

Về kỹ thuật: VN-Index lấy lại được các mốc MA ngắn hạn. Các chỉ báo MFI, RSI, MACD phát tín hiệu tích cực.

Top mã CP NN mua ròng (tỷ VND)

Table with 4 columns: Mã CP, Giá trị, Giá, %Δ. Rows include FPT, VPB, HPG, NVL, MWG.

Top mã CP NN bán ròng (tỷ VND)

Table with 4 columns: Mã CP, Giá trị, Giá, %Δ. Rows include STB, VCI, PVD, HVN, VHM.

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



Chỉ báo kỹ thuật

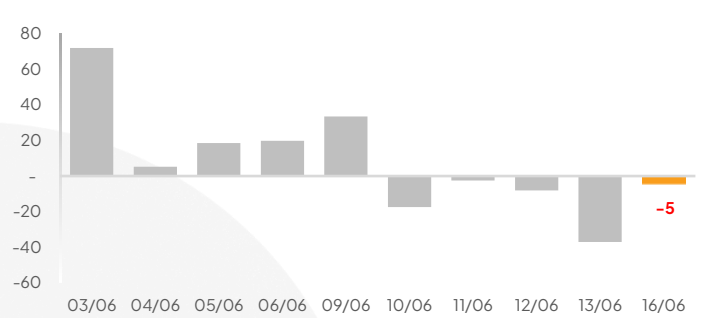
Table with 3 columns: Chỉ báo kỹ thuật, Giá trị, Hành động. Rows include Xu hướng ngày, Xu hướng tuần, Xu hướng tháng, RSI 14, MFI, MA10, MA20, MA50, MA100.

VN-Index tăng 22,61 điểm (+1,72%) lên mức 1.338,11 điểm; HNX-Index tăng 3,32 điểm (+1,48%) lên mức 228,12 điểm; Upcom tăng 0,6 điểm (+0,62%) lên mức 98,10 điểm.

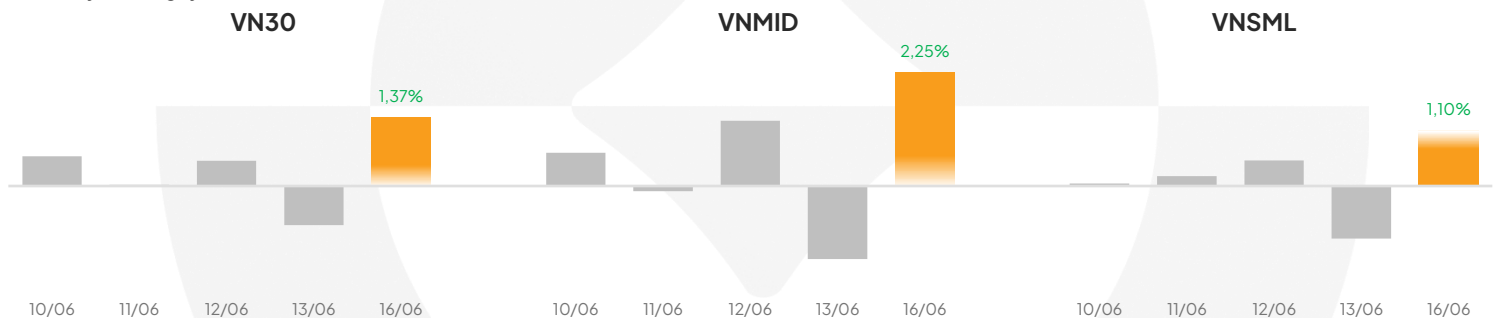
Về mức độ ảnh hưởng, TCB (+3,53%), FPT (+3,12%), VPB (+3,58%) là những mã có tác động tích cực nhất.

Khối ngoại mua/bán ròng trên HNX

Đơn vị: Tỷ VND

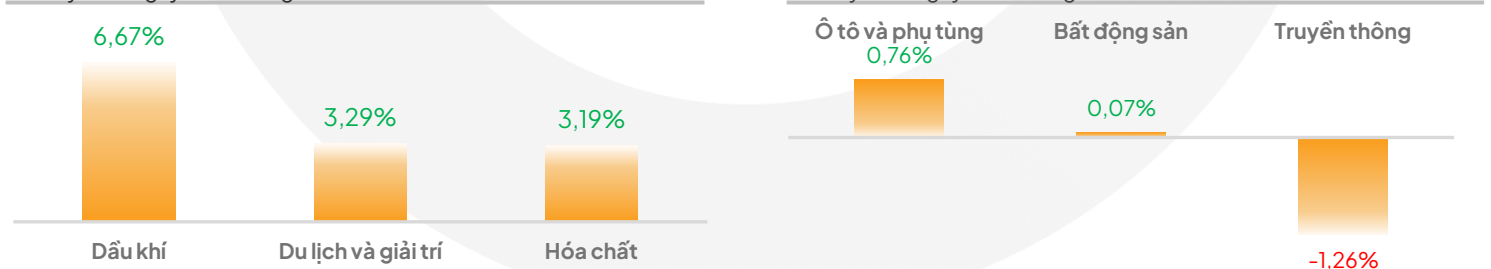


% Thay đổi 1 ngày của các nhóm chỉ số



Top 3 ngành giảm mạnh nhất trong phiên

% Thay đổi 1 ngày của các ngành



Trong phiên giao dịch hôm nay, nhóm cổ phiếu Dầu khí tiếp tục dẫn dắt thị trường với mức tăng ấn tượng 6,67%, với nhiều cổ phiếu tăng trần. Ngành Du lịch và giải trí theo sau với mức tăng 3,29%, trong đó cổ phiếu VPL tăng 6,58%. Ở chiều ngược lại, Truyền thông là nhóm duy nhất giảm điểm, mất 1,26%, với cổ phiếu YEG giảm 1,12%. Mức độ điều chỉnh của nhóm này không làm ảnh hưởng nhiều đến thị trường chung

PLX: Từ đầu tháng 4/2025, cổ phiếu PLX của Petrolimex đã tăng gần 35% sau nhịp điều chỉnh sâu, đạt đỉnh 3 tháng ở mức 40.300 đồng/cp. Sự bứt phá đến từ kỳ vọng lợi nhuận cải thiện nhờ giá dầu tăng và căng thẳng địa chính trị leo thang. PLX cũng vừa chốt quyền nhận cổ tức tiền mặt 12%, tương ứng chi khoảng 1.500 tỷ đồng. Kế hoạch kinh doanh năm 2025 đặt mục tiêu lợi nhuận trước thuế tăng 81% lên 3.200 tỷ đồng. Tuy nhiên, kết quả quý I còn khá khiêm tốn, mới hoàn thành 11.2% kế hoạch lợi nhuận cả năm.

Dầu khí: Nhóm cổ phiếu dầu khí đang bút phá mạnh nhờ giá dầu Brent tăng gần 20% từ đầu tháng 6, lên mức cao nhất trong 2 tháng. Các mã như GAS, PLX, PVS, PVD, BSR đồng loạt tăng mạnh, thậm chí kịch trần trong bối cảnh căng thẳng địa chính trị tại Trung Đông leo thang và tồn kho dầu thô Mỹ giảm mạnh. Triển vọng lợi nhuận ngành dầu khí năm 2025 sẽ khả quan hơn 2024 nhờ hoạt động thăm dò khai thác (E&P) sôi động và sản lượng phục hồi sau bão trị. BSR dự kiến tăng trưởng lợi nhuận 73%, PVD tăng 50% nhờ giá thuê giàn khoan tăng, còn PVS được kỳ vọng tăng 20% nhờ dự án Lô B. Giá dầu được dự báo dao động quanh 70–75 USD/thùng, là nền tảng hỗ trợ nhóm cổ phiếu này duy trì sức nóng.

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
Danh mục theo dõi										
1	VNM	Theo dõi	56,5-57,1			62.000	53.700			

Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua

1	VRE	Nắm giữ	16,9-17,1	27/2/2025	16.900	30.000	16.100			45,0%
2	VHM	Nắm giữ	45-46,5	09/4/2025	45.600	80.000	43.500			47,8%
3	ACB	Nắm giữ	19,2-19,8	10/04/2025	19.700	23.500	17.000			8,1%
4	MSN	Nắm giữ	56,0-58,0	17/04/2025	55.000	70.000	54.400			21,5%
5	HVN	Nắm giữ	31-32,5	21/04/2025	29.000	45.000	29.500			30,7%
6	SHB	Nắm giữ	12,0-12,5	25/04/2025	12.100	15.500	11.300			8,3%
7	VND	Nắm giữ	14,8-15,1	14/05/2025	15.000	17.000	14.000			12,0%
8	VCB	Nắm giữ	56,1-57,2	21/05/2025	56.000	64.000	53.700			1,1%
9	VIB	Nắm giữ	17,8-18,1	23/05/2025	17.950	20.000	16.600			1,9%
10	BAF	Nắm giữ	35,0-35,6	2/6/2025	35.000	40.000	33.300			2,6%
11	VPB	Nắm giữ	17,9-18,3	10/06/2025	17.900	21.000	17.000			5,0%
12	PHR	Nắm giữ	49,5-51,0	10/06/2025	50.000	57.000	47.500			2,4%
13	BVB	Nắm giữ	12,9-13,3	12/06/2025	12.800	15.500	12.200			1,6%
14	ANV	Nắm giữ	15,7-16,2	12/06/2025	16.150	17.800	15.000			2,8%
15	BCM	Nắm giữ	58,0-60,0	13/06/2025	57.500	68.000	56.000			3,5%
16	KBC	Nắm giữ	25,5-26,3	16/06/2025	24.500	30.000	24.500			3,1%
17	DIG	Nắm giữ	16,0-16,7	16/06/2025	16.750	19.000	15.200			2,7%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	DPM	Chốt lời	32,0-33,0	22/04/2025	30.700	37.000	30.000	16/05/25	34.600	12,7%
2	TCB	Chốt lời	26,5-27,0	08/5/2025	26.900	31.000	25.200	16/05/25	29.900	11,2%
3	DGW	Chốt lời	31,5-32,5	08/5/2025	33.150	38.000	30.400	16/05/25	34.500	4,1%
4	STB	Chốt lời	36-37,2	10/04/2025	35.400	42.000	34.000	19/05/25	39.600	11,9%
5	DGC	Chốt lời	88,0-91,0	05/5/2025	90.900	108.000	85.000	19/05/25	91.100	0,2%
6	CMG	Cắt lỗ	32,7-33,6	14/05/2025	34.350	38.000	31.000	22/05/25	34.200	-0,3%
7	VCG	Chốt lời	21,2-21,6	24/04/2025	21.200	25.000	20.200	28/05/25	22.800	5,4%
8	VCI	Chốt lời	36,0-36,6	29/04/2025	36.600	41.000	34.200	30/05/25	37.200	1,6%
9	CTG	Chốt lời	36,8-37,5	07/5/2025	37.150	41.500	35.000	30/05/25	39.150	5,4%
10	CTD	Chốt lời	80,0-82,0	27/05/2025	80.400	92.000	76.000	30/05/25	82.300	2,4%
11	VAB	Chốt lời	11,2-11,7	19/05/2025	11.700	13.800	10.600	04/06/25	14.200	21,4%
12	MWG	Chốt lời	50,0-53,0	14/04/2025	54.300	70.000	47.000	06/06/25	61.200	12,7%
13	VIX	Chốt lời	12,2-12,6	13/05/2025	12.700	14.500	11.600	06/06/25	13.850	9,1%
14	PDR	Chốt lời	16,3-16,8	15/05/2025	16.300	19.000	15.500	06/06/25	18.250	12,0%
15	ELC	Chốt lời	21,7-22,4	29/5/2025	22.000	26.000	20.500	06/06/25	23.600	7,3%
16	HDB	Cắt lỗ	21,5-22	20/5/2025	22.000	24.500	20.600	09/06/25	21.800	-0,9%
17	SZC	Chốt lời	31,5-32,5	26/05/2025	32.100	38.000	30.000	09/06/25	34.200	6,5%
18	KDH	Chốt lời	28,2-28,9	22/05/2025	27.500	32.000	27.100	10/06/25	29.900	8,7%
19	GVR	Cắt lỗ	25,5-28,5	02/6/2025	28.550	33.000	25.600	11/06/25	28.200	-1,2%
20	CTI	Chốt lời	21,8-22,5	11/06/2025	22.200	27.000	20.700	13/06/25	24.900	12,2%

Email: research@lpbs.com.vn

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank (lpbs.com.vn))

Mở tài khoản LPBS tại:



Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.